

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 4
TÌM HAI SỐ PHI BIẾT TỔNG (HIỆU) VÀ TỈ SỐ
Tài liệu lớp học 4.2 - 19h45 - 21h15 - Tối Chủ nhật - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

I. Giới thiệu tỉ số:

Ví dụ: An có 3 bông hoa, Bình có 5 bông hoa.

Số hoa của An: ● ——— ● ——— ● ——— ●

Số hoa của Bình: ● ——— ● ——— ● ——— ● ——— ● ——— ●

- Tỉ số số hoa của An và số hoa của Bình là $3 : 5$ hay $\frac{3}{5}$.

- Tỉ số số hoa của Bình và số hoa của An là $5 : 3$ hay $\frac{5}{3}$.

Nhận xét: Tỉ số của a và b là $a : b$ hay $\frac{a}{b}$ (b khác 0).

Câu 1. Điền phân số thích hợp vào bảng sau:

a	b	Tỉ số của a và b	Tỉ số của b và a
2	3		
7	4		
4	8		
8	12		

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Lớp 4A có 15 bạn nam và 17 bạn nữ. Tỉ số của số bạn nam và số bạn nữ là:.....

b) Trên bãi cỏ có 14 con bò và 20 con trâu. Tỉ số của số trâu và số bò là:.....

c) Trong hộp có 4 chiếc bút đỏ và 12 chiếc bút xanh.

Tỉ số của số bút đỏ và số bút xanh là:.....

Tỉ số của số bút xanh là số bút đỏ là:.....

II. Bài toán tìm hai số khi biết tổng - tỉ, hiệu - tỉ

Các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng/hiệu – tỉ:

Bước 1: Vẽ sơ đồ biểu diễn tỉ số của hai số.

Bước 2: Xác định tổng/hiệu số phần bằng nhau. Tìm giá trị của một phần.

Bước 3: Tìm giá trị của số lớn, số bé.

Dạng 1. Tìm hai số khi biết tổng – tỉ

Câu 3. Hai số có tổng bằng 135. Biết rằng, số thứ nhất bằng $\frac{2}{3}$ số thứ hai. Tìm hai số đó.

Câu 4. Tổng của hai số là 96. Tỉ số của hai số đó là $\frac{3}{5}$. Tìm hai số đó.

Câu 5. Tổng của hai số là số lớn nhất có hai chữ số. Tỉ số của chúng là $\frac{4}{5}$. Tìm hai số đó.

Câu 6. Một sợi dây dài 28m được cắt thành hai đoạn. Đoạn thứ nhất dài gấp 3 lần đoạn thứ hai. Hỏi mỗi đoạn dây dài bao nhiêu mét?

Câu 7. Một cửa hàng bán được 98kg gạo, trong đó số gạo nếp bằng $\frac{3}{4}$ số gạo tẻ. Hỏi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo mỗi loại?

Câu 8. Hai kho chứa 125 tấn thóc. Số thóc ở kho thứ nhất bằng $\frac{3}{2}$ số thóc ở kho thứ hai. Hỏi mỗi kho có bao nhiêu tấn thóc.

Câu 9. Một thửa ruộng hình chữ nhật có nửa chu vi là 100m, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Tính diện tích thửa ruộng đó.

Câu 10. Năm nay tuổi con bằng $\frac{1}{5}$ tuổi mẹ. Sau 3 năm nữa, tổng số tuổi của hai mẹ con là 42 tuổi. Tính số tuổi hiện nay của mỗi người.

Câu 11. Hai thùng dầu có tất cả 90l dầu. Sau khi đổ 8l dầu từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì lượng dầu ở thùng thứ nhất bằng $\frac{7}{8}$ thùng thứ hai. Hỏi lúc đầu mỗi thùng có bao nhiêu lít dầu?

Câu 12. Một người nuôi 200 con gà. Sau khi người đó bán 20 con gà trống và mua thêm 20 con gà mái thì số gà trống bằng $\frac{3}{5}$ số gà mái. Hỏi lúc đầu người đó có bao nhiêu con gà trống, bao nhiêu con gà mái?

Dạng 2. Tìm hai số khi biết hiệu – tỉ

Câu 13. Tìm hai số biết tỉ số của chúng là $\frac{4}{7}$ và nếu lấy số lớn trừ đi số bé thì được kết quả là 360.

Câu 14. An có nhiều hơn Bình 15 quyển vở. Tìm số vở của mỗi bạn, biết rằng số vở của An gấp 4 lần số vở của Bình.

Câu 15. Tỉ số tuổi của mẹ và An là $\frac{7}{2}$. Biết rằng mẹ hơn An 30 tuổi. Tính số tuổi của mỗi người.

Câu 16. Hiện nay mẹ hơn con 28 tuổi. Biết rằng 3 năm sau tuổi con bằng $\frac{3}{7}$ tuổi mẹ. Tính tuổi hiện nay của mỗi người.

Câu 17. Một cửa hàng có số gạo tẻ nhiều hơn số gạo nếp là 30kg. Biết rằng số gạo nếp bằng $\frac{1}{3}$ số gạo tẻ. Hỏi cửa hàng đó có bao nhiêu ki-lô-gam gạo mỗi loại?

Câu 18. Một trang trại có số gà mái nhiều hơn số gà trống là 50 con. Trong đó, số gà mái bằng $\frac{8}{3}$ số gà trống. Hỏi trang trại có bao nhiêu con gà mỗi loại?

Câu 19. Năm nay mẹ hơn con 24 tuổi. Sau 3 năm nữa, tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con. Tính số tuổi mỗi người hiện nay.

Câu 20. Một người có 50kg gạo tẻ và 20kg gạo nếp. Sau khi người đó bán được một số gạo nếp bằng số gạo tẻ thì số gạo nếp còn lại bằng $\frac{1}{3}$ số gạo tẻ. Hỏi người đó đã bán bao nhiêu ki-lô-gam gạo mỗi loại?

Câu 21. Hiệu của hai số bằng 108. Tìm hai số, biết rằng nếu xóa chữ số 0 ở tận cùng số lớn thì được số bé.

Giáo viên: Nguyễn Thành Long